

Số: 94/2023/QĐCNTTLH

TC, ngày 16 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người khởi kiện anh Phạm Văn Bé T và người bị kiện chị Bành Thị D;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn, nuôi con của anh Phạm Văn Bé T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: Người khởi kiện anh Phạm Văn Bé T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp Cao Một, xã Tân Hòa, huyện TC, tỉnh Trà Vinh và người bị kiện chị Bành Thị D, sinh năm 1972; Địa chỉ: Ấp Cao Một, xã Tân Hòa, huyện TC, tỉnh Trà Vinh;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án gồm: Giấy chứng nhận kết hôn (bản phô tô); 02 giấy khai sinh tên Phạm Văn H, sinh năm 2001 và Phạm Gia K, sinh ngày 10/4/2013 (bản phô tô); Giấy căn cước công dân tên Phạm Văn Bé T (bản phô tô); Các bản tự khai của anh Phạm Văn Bé T và chị Bành Thị D (bản chính);

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn bé T và chị Bành Thị D thuận tình ly hôn;

Về con chung: Đối với con chung tên Phạm Văn H, sinh năm 2001 hiện nay đã thành niên và sống tự lập nên không yêu cầu giải quyết. Chị Bành Thị D đồng ý giao con chung tên Phạm Gia K, sinh ngày 10/4/2013 cho anh Phạm Văn Bé T nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cháu Phạm Gia K, chị D không cấp dưỡng nuôi con do anh Bé T không yêu cầu;

*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.*

Về tài sản chung: Anh Phạm Văn Bé T và chị Bành Thị D khai tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về nợ chung: Anh Phạm Văn Bé T và chị Bành Thị D khai không có, không yêu cầu giải quyết;

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- UBND xã TH;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Trần Tiên Nghiệm**